

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HS-ST

Ngày: 25/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Hồng Nam**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quý Hòa

2. Bà Bùi Thị Mỹ Hòa.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Việt Nam** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Đức Vũ** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 02/12/2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 234/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn T**, sinh ngày: 14/6/1991; nơi cư trú: thôn VV, xã ATĐ, huyện HA, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông: **Đặng Văn C** và bà: **Võ Thị Kim N**; có vợ: **Nguyễn Thị V** và 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại, bị cáo có mặt.

- Người bào chữa của bị cáo:

Ông **Phạm Minh MV** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định; có mặt.

- Người bị hại:

+ **Trần Tiến B**, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn VV, xã ATĐ, huyện HA; có mặt.

- Người làm chứng:

+ **Võ Đình S**, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn VV, xã ATĐ, huyện HA; vắng mặt.

+ Phan Thanh H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn VV, xã ATĐ, huyện HA; có mặt.

+ Huỳnh Thị H.S, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn VV, xã ATĐ, huyện HA; có mặt.

+ Đặng Thị T.H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn VV, xã ATĐ, huyện HA; có mặt.

- Đại diện gia đình bị cáo:

+ Nguyễn Thị V, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn VV, xã ATĐ, huyện HA; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 17/4/2019, Đặng Văn T ở thôn VV, xã ATĐ đang nuôi con bị bệnh tại Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn, thì có ông Võ Đình S ở cùng địa phương gọi điện thoại nói T đến nhà để bàn việc mua, bán keo nguyên liệu giấy. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô (loại xe Nouvo) của T đi về nhà để lấy quần áo và ghé vào nhà ông S. Khi đến nhà ông S, thì T thấy có ông Trần Tiến B ở cùng địa phương, đang ngồi nói chuyện với ông S tại bàn ghế đá, trong tình trạng đã sần rượu, bia, T cũng đến ngồi tại đó. Trong lúc nói chuyện, thì giữa T và ông B xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, vì các bên đổ thừa qua lại việc báo cáo lực lượng Kiểm lâm bắt không cho khai thác gỗ keo nguyên liệu giấy. Sau đó, T và ông B thách đố đánh nhau nhưng được ông S can ngăn và đẩy ông B đi ra ngoài đường bê tông xi măng trước nhà. Ông B tiếp tục chửi bới, thách đố với T “đây, mày ra đây chơi (đánh) với tao”. T không nói gì mà điều khiển xe Nouvo từ trong nhà ông S đi theo và tông vào ông B nhưng không trúng, làm xe của T điều khiển mất đà lao xuống mương nước bên đường. Vợ chồng ông S thấy vậy, ra phụ kéo xe lên rồi T điều khiển xe đi về nhà ở gần đó, ông B cũng đi bộ về nhà. Đến khoảng 18 giờ 55 phút cùng ngày, ông B tiếp tục đi bộ đến nhà T chửi bới, thách đố đánh nhau với T và dùng chân đạp ngã xe Nouvo của T đang dựng trong sân nhà, nhưng chưa gây ra hư hỏng gì. Sau đó, ông B tiếp tục đi qua lại trước nhà T chửi bới, thách đố, nên T bức tức, lấy một vỏ hủ nước Yến bằng thủy tinh, cầm trên tay phải ném trúng vào vùng ngực bên phải của ông B gây thương tích. Vỏ hủ nước Yến rơi xuống đường vỡ nát. Hậu quả, Trần Tiến B bị thương tích, phải điều trị tại TTYT huyện HA từ ngày 22/4/2019 đến ngày 27/4/2019 thì xuất viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 270/2018/PY-TgT ngày 16/8/2019, của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định đối với Trần Tiến B, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương gây đau vùng ngực phải, gây cung sườn phải đã điều trị. Hiện vùng ngực phải không có dấu vết, thờ sâu đau. Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày

12/6/2014 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%. Ngày 30/8/2019, ông Trần Tiến B có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Bản Cáo trạng số 23/QĐ-KSĐT-HA ngày 29/11/2019, VKSND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của BLHS..

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn T có mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại đã gây ra cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn T với mức án 06 tháng cải tạo không giam giữ; đề nghị miễn khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Bị hại Trần Tiến B nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện VKSND huyện Hoài Ân, đề nghị Tòa án xét xử đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Về phần bồi thường thiệt hại đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại đã gây ra theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Ân, Điều tra viên, VKSND huyện Hoài Ân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; người bào chữa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với thương tích của người bị hại và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Vào tối ngày 17/4/2019, do bức tức trong lúc cãi nhau với Trần Tiến B nên bị cáo Đặng Văn T có hành vi lấy vỏ hủ nước Yên bằng thủy tinh, cầm trên tay phải ném trúng vào vùng ngực bên phải của ông B gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 04%. Tuy người bị hại có tỉ lệ thương tật chỉ có 4%,

nhưng dụng cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi là hủ nước Yến bằng thủy tinh là hung khí nguy hiểm, nên bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của Đặng Văn T là nguy hiểm cho xã hội; hành vi đó đã thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương; xuất phát chỉ từ một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo không kìm chế được đã gây thương tích cho bị hại, là người đáng tuổi cha, chú của mình, nên cần phải lên một mức án nghiêm khắc để bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân tốt cho xã hội và làm gương cho những người khác.

[4] Trong quá trình xem xét, quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; vụ án xảy ra người bị hại cũng có một phần lỗi là đến nhà gây sự với bị cáo nên cũng cần áp dụng các tình tiết theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Mặt khác, xét thấy Đặng Văn T có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự, có chỗ ở và việc làm ổn định nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của BLHS cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Với nguyên tắc gây thiệt hại bao nhiêu phải bồi thường bấy nhiêu, cần buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại Trần Tiến B theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 590 của Bộ luật dân sự, bao gồm:

+ Chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích (kể cả tiền tàu xe đi về, tiền giám định) là: 1.559.000 đồng.

+ Ngày công không lao động được trong thời gian nằm viện: 05 ngày x 200.000,đ/ngày = 1.000.000,đ.

+ Ngày công cho người nuôi dưỡng: 03 ngày x 170.000,đ/ngày = 510.000,đ

Ngoài ra bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại một khoản tiền để bù đắp về mặt tinh thần và bồi dưỡng sức khỏe sau chấn thương tương ứng với 01 tháng lương tối thiểu hiện nay là 1.490.000,đ.

Bằng tổng cộng 4.559.000,đ là khoản tiền mà bị cáo phải bồi thường và cần phải buộc bồi thường cho người bị hại Trần Tiến B là hợp lý.

[6] Về án phí: Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQHK14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Đặng Văn T thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQHK14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn T cho UBND xã ATĐ, huyện HA, tỉnh Bình Định quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 590 của Bộ luật dân sự,

Buộc bị cáo Đặng Văn T phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho Trần Tiến B là 4.559.000,đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Văn T.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu TAND tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND; Sở TP Bình Định;
- CA huyện Hoài Ân, Chi cục THA dân sự;
- UBND xã ATĐ, huyện HA;
- Bị cáo, người bị hại; người BC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Hồng Nam